`TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 07/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên - Cán bộ Mặt trận Tổ quốc Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Châu Thị Lệ - Giáo viên trường THCS Nguyễn Thượng Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 264/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đoàn T, giới tính: Nam, sinh năm 26/9/2000, tại: Bình Phước; hộ khẩu thường trú: thôn G, xã Đ, huyện B, tỉnh P; chỗ ở: Số 1185 đường Lê Đức T, Phường B, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Xuân T4 và bà Đoàn Thị Bích S; hoàn cảnh gia đình: gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu, bản thân chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 13/6/2017 cho đến nay.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đoàn Thị Bích S, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã Đ, huyện B, tỉnh P

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Tấn Đạt - Trợ giúp viên pháp lý.

Bị hại: Nguyễn Văn C, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Xóm 4, Buôn K, xã D, huyện A, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hoàng Thị Bích T1, sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú: Xóm 4, Buôn K, xã D, huyện A, tỉnh Đ.

2. Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1968; hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã H, huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Số 54 Thôn C, xã V, huyện M, tỉnh P.

3. Chị Nguyễn Thanh Ngọc T2, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã H, huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Số 537/3/33 đường Phạm Văn C, Phường B, quận G, Thành phố H.

4. Chị Nguyễn Thị Thu T3, sinh ngày 21/5/2001; hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã , huyện D, tỉnh P; nơi cư trú: Số 537/3/33 đường Phạm Văn C, Phường B, quận G, Thành phố H.

(Phiên tòa có mặt bị cáo, bà S, ông Đạt, anh C. Vắng mặt bà T1, ông L, chị T2, chị T3)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h ngày 13/6/2017, Nguyễn Đoàn T đến Karaoke Star 2 để tìm bạn gái tên U thì thấy bạn gái đang trong phòng hát Karaoke với mấy thanh niên nên T vào để đưa U về thì bị hai thanh niên ngăn cản. T về nhà thuê rủ Dương Văn N, sinh năm 04/10/2000 và Nguyễn Đình V, sinh năm 2000 cùng đi đến quán Karaoke thì N và V đồng ý. T lấy 01 con dao Thái Lan giấu vào trong người, T đưa cho V 01 thanh sắt cầm theo làm hung khí phòng thân. Xuất phát đi T điều khiển xe gắn máy biển số 93T1-2845 chở N ngồi giữa và V ngồi sau chạy đến quán Karaoke. Khi đến trước nhà số 266 Lê Văn Thọ, Phường 11, quận Gò Vấp thấy U đang đi bộ còn Phan Kim H (sinh năm 1993, thường trú: 369KV6, phường L, thị xã N, tỉnh H) và Nguyễn Văn C (sinh năm: 1994, thường trú: xóm 4, Buôn K, xã D, huyện A, tỉnh Đ) đi xe máy chạy theo đề nghị chở U về nhưng U không đồng ý. T dừng xe, rút dao đuổi theo C; V cầm thanh sắt đuổi theo đánh H. T đuổi kịp C dùng dao đâm 02 nhát vào lưng bên phải của C, còn H chạy thoát. Sau đó, T điều khiển xe máy chở N bỏ trốn, V chạy bộ bỏ trốn. Sau đó anh C được H đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên 175.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 568/TgT.17 ngày 11/7/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn C như sau:

- Vết thương bả vai thấu vào khoang màng phổi phải, thủng thùy trên phổi phải, thủng thùy trên phổi phải, đứt động mạch liên sườn, tràn máu màng phổi phải, đã được phẫu thuật chẻ dọc xương ức vào ngực ngực khâu phổi, khâu mạch máu, lấy máu đông trong khoang màng phổi, dẫn lưu màng phổi, màng tim, trung thất, hiện còn:

+ Sẹo đâm kích thước 1,8 x 0,15 cm

+ Sẹo mổ ngực kích thước 16 x 0,15 cm

+ Hai sẹo dẫn lưu kích thước 1,5 x 0,2 cm mỗi vết ngay mũi ức

+ Một sẹo dẫn lưu kích thước 3 x 0,7 cm tại mạn sườn phải

+ Năm mối chỉ thép cố định xương ức

+ Hình ảnh xơ xẹp thùy dưới phổi phải và mẻ vỏ xương sườn 5 phải tương ứng vị trí vết thương trên phim MSCT ngực, có hạn chế chức năng hô hấp một phần

+ Vết thương mềm tạo một sẹo kích thước 1,7x0,3cm tại bả vai phải, ổn định.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Đoàn T thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL: 67-83)

Về dân sự: Chị Đoàn Thị Bích S là mẹ của Nguyễn Đoàn T đã bồi thương cho anh Nguyễn Văn C số tiền là 45.000.000 đồng.

Đối với Dương Văn N thì T có rủ N đến quán Karaoke Star 2 nhưng N không tham gia đánh nhau, còn Dương Đình V được T đưa hung khí là 01 cây kim loại màu trắng, hình vuông dài khoảng 60 cm và V có đuổi theo để đánh H nhưng không được nên bỏ về. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ về Công an Phường 11, quận Gò Vấp, lập hồ sơ xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình V.

Vật chứng vụ án: Con dao Thái Lan kích thước dài 25cm, cán nhựa màu trắng. T khai con dao lấy từ nhà trọ của N và V, sau khi đâm anh C bị thương, T đã vứt con dao nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. 01 cây kim loại màu trắng, hình vuông dài khoảng 60 cm, T khai lấy ở trước cửa nhà trọ đưa cho V, trên đường bỏ chạy V vứt dọc đường do không thu hồi được vật chứng nên không xem xét xử lý vật chứng.

01 xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 93T1-2845, số máy: 5B93-017969, số khung: RLCJ5B9307Y017969. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Trần Ngọc L sinh năm 1968, HKTT: Ấp 2, xã H, huyện L, tỉnh P đứng tên chủ quyền. Anh L khai chiếc xe trên anh đưa cho con gái tên Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1994 để đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/6/2017, T2 cho bạn tên Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm 2001, mượn xe để đi công việc. Sau khi mượn xe T3 chạy đến nhà số 1185 Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp để gặp bạn, T3 để xe trước nhà rồi vào trong nhà trọ gặp bạn. Khi Công an Phường 11, quận Gò Vấp đến mời T về làm việc và tạm giữ chiến xe mang biển số 93T1-2845. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe biển số 93T1-2845 cho chủ sở hữu là anh Trần Ngọc L.

Đối với chiếc xe Yamaha Sirius là phương tiện gây án. T khai chiếc xe của Tình. Quá trình điều tra T không biết tên tuổi, nơi cư trú của Tình và và biển số chiếc xe nên không có căn cứ xử lý khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị: Áp dụng khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn T mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho bị hại, gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 45.000.000 đồng. Anh C xác định sức khỏe hiện nay đã ổn định, đã nhận tiền bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T: Đồng ý tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố bị cáo theo điểm khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên người bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo khi phạm tội còn vị thành niên nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo phạm tội do nông nổi, gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đoàn T đã thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn C như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 568/TgT.17 ngày 17/07/2017 Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn C với tỷ lệ thương tật là 50%.

Bị cáo đã sử dụng dao để đâm vào lưng bên phải của anh C và để lại tỷ lệ thương tật cho anh C là 50%, dao là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những yếu tố

trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Bị hại hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với bị cáo, chỉ vì hiểu nhầm với bị hại mà bị cáo không kìm chế được bản thân đã cầm dao là hung khí nguy hiểm đâm vào lưng bên phải của bị hại là anh Nguyễn Văn C. Hành vi của bị cáo rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật cũng như xem thường tính mạng, sức khoẻ của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương và xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân.

Do đó, việc xử lý bị cáo Nguyễn Đoàn T bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng với quy định của pháp luật, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo để bị cáo thấy được hành vi sai trái và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét một số tình tiết: Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra cũng như diễn biến phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn C xác định sau khi gây thương tích cho anh, gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 45.000.000 đồng. Anh C xác định sức khỏe hiện nay đã ổn định, đã nhận tiền bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Con dao Thái Lan kích thước dài 25cm, cán nhựa màu trắng, 01 cây kim loại màu trắng, hình vuông dài khoảng 60 cm. Do T đã vứt con dao nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với xe gắn máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 93T1-2845, số máy: 5B93-017969, số khung: RLCJ5B9307Y017969. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Trần Ngọc L sinh năm 1968, HKTT: Ấp 2, Đức Hạnh, Đức Long, Bình Phước đứng tên chủ quyền. Anh L khai chiếc xe trên anh đưa cho con gái tên Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1994 để đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/6/2017, T2 cho bạn tên Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm 2001, mượn xe để đi công việc. Sau khi mượn xe T3 chạy đến nhà số 1185 Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp để gặp bạn, T3 để xe trước nhà rồi vào trong nhà trọ gặp bạn. Khi Công an Phường 11, quận Gò Vấp đến mời T về làm việc và tạm

giữ chiến xe mang biển số 93T1-2845. Do chiếc xe Yamaha Jupiter biển số 93T1-2845 không phải là phương tiện T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe biển số 93T1-2845 cho chủ sở hữu là anh Trần Ngọc L. Xét việc trả lại chiếc xe cho anh L là có cơ sở nên không xem xét giải quyết lại.

Đối với chiếc xe Yamaha Sirius mà T sử dụng chở N và V đến quán Karaoke tìm bạn gái dẫn đến việc cầm dao đâm anh C gây thương tích, T khai mượn của Tình, hiện không rõ lai lịch Tình cũng như biển số xe chiếc xe Yamaha Sirius, khi nào biết được sẽ xử lý sau.

Hội đồng xét xử xét thấy, lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo T về các tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50, điều 91, khoản 1 điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, bà S, ông Đạt, anh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)		**(Đã ký)**
Võ Thành Viên	**Châu Thị Lệ**	**Lê Minh Loan**